

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 465, 466, khoản 1 Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 UBTWQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2018/TLST-DS, ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Quốc T. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quốc T: ông Đặng Xuân H. Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Lê Hữu B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hữu H và bà Lê Thị Đ.

Đều trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hữu H và bà Lê Thị Đ: Anh Lê Hữu B.

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Hữu B thỏa thuận trả nợ cho Ngân hàng N - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh tổng số tiền: 147.385.472 đ (*Một trăm bốn mươi bảy triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm bảy mươi hai ngàn đồng*), trong đó số tiền nợ gốc là: 123.000.000đ (*một trăm hai mươi ba triệu đồng đồng*) và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 09/4/2019 là 24.385.472đ (*hai mươi tư triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm bảy mươi hai đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 01/HĐTD ngày 26/9/2011.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/HĐTC ngày 24/5/2010 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (09/4/2019), anh Lê Hữu B tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 01/HĐTC ngày 24/5/2010 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí: Anh Lê Hữu B nhận nộp số tiền 3.684.637đ (*ba triệu sáu trăm tám mươi tư ngàn sáu trăm ba mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh số tiền 4.600.000đ (*bốn triệu sáu trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 001357 ngày 18/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Các bên đương sự thỏa thuận kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật mà bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/HĐTC ký ngày 24/5/2010 mà nguyên đơn cùng anh Lê Hữu B, ông Lê Hữu H, bà Lê Thị Đ đã ký kết để thu hồi nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án thì Bị đơn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu VP + Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Lê Trọng Hùng

\